**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN THOẠI SƠN**
TỈNH AN GIANG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 01/02/2021.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Trần Đức.

- *Thư kY phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư kY Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lY số: 49/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T, sinh năm 1992**. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tám, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Đẹp, sinh năm 1965; bị cáo có ba anh chị em, bị cáo là người thứ hai; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 25/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Lê Hồng T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Lê Bá Ph, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

*Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Hữu Y, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Bà Trang Thị H, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 21/12/2019, bị cáo Nguyễn Văn T đến khu vực ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua nhà chị Lê Hồng T, thấy cửa phía sau nhà không khóa nên bị cáo đi vào trong lấy 01 điện thoại di động hiệu Ipod màu xám, đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; 01 Laptop hiệu Dell màu đen để trên giường ngủ rồi đem về nhà, T lấy điện thoại Masstel sử dụng, điện thoại hiệu Ipod T đem cho Nguyễn Hữu Y, sau đó Y bán điện thoại lại cho anh Lê Bá Ph giá 350.000 đồng, Laptop T bán cho Nguyễn Tấn Đ với giá 800.000 đồng tiêu xài và mua ma túy sử dụng hết. Ngày 31/7/2020, T bị Công an xã Vĩnh Trạch phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, nên đưa T đến Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang cắt cơn, giải độc. Tại đây, T khai nhận việc lấy trộm tài sản của chị T vào ngày 21/12/2019.

Vật chứng thu giữ: Một điện thoại di động hiệu Ipod, một Laptop hiệu Dell core i5.

Ngày 30/3/2020 và 23/9/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Lê Hồng T điện thoại di động Ipod và Laptop hiệu Dell core i5.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐ ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: Laptop nhãn hiệu Dell core i5, trị giá 11.592.000 đồng; điện thoại di động Ipod, trị giá 2.250.000 đồng; Điện thoại di động hiệu Masstel, trị giá 145.000 đồng; sim điện thoại số 0389083990, trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá 14.037.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSTS ngày 17/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Lê Hồng T trình bày việc chị bị mất điện thoại di động hiệu Ipod, điện thoại di động hiệu Masstel và 01 Laptop hiệu Dell core i5 như nội dung vụ án đã nêu. Chị T đã nhận lại điện thoại Ipod, Laptop, còn lại điện thoại hiệu Masstel chưa thu hồi được và chị không yêu cầu bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Bá Ph, anh Nguyễn Tấn Đ trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Tháng 12/2019, anh Đ mua Laptop từ T với giá 800.000 đồng, anh Ph mua điện thoại Ipod của Y với giá 350.000 đồng nhưng không biết đây là tài sản trộm được mà có. Anh Đ và anh Ph đã giao nộp lại điện thoại, Ipod và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập xem xét.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lY theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lY do, mặc dù Tòa án đã tống Đ giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy; sau khi vụ án xảy ra, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 21/12/2019, do muốn có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn T đã lén lút vào nhà của chị Lê Hồng T lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Ipod màu xám, đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; 01 Laptop hiệu Dell màu đen. Tổng trị giá tài sản 14.037.000 đồng. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, ngược lại vì tham lam tư lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vã nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố Y thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lY bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác; vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tài sản bị hại mất đã thu hồi lại nên thiệt hại chưa xảy ra.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lY vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 điện thoại di động hiệu Ipod, 01 Laptop hiệu Dell core i5, các vật chứng này đã trao trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với Lê Bá Ph, Nguyễn Tấn Đ là những người mua Latop hiệu Dell, điện thoại di động hiệu Masstel về sử dụng như không biết đây là tài sản lấy trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thoại Sơn không xử lY Ph, Đ về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ. Riêng, Nguyễn Hữu Y hiện nay không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thoại Sơn tiếp tục xác minh, làm rõ xử lY sau.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Triều**